

## 申請驗證國人單身證明文件排序表

1. 文件證明申請表 A1
2. 國人護照及越南籍人士身分證影本各一份（請釘上雙方各人一張照片）
3. 國人單身證明正本
4. 依親面談申請人基本資料表(A2)
5. 國人護照、越南簽證及相關出入境紀錄影本 1 份
6. 越南籍人士身分證影本 1 份
7. 越南籍人士婚姻狀況證明書影本 1 份
8. 越南籍人士已辦妥離婚文件或前配偶死亡證明(倘有)
9. 越南籍人士出生證明影本 1 份
10. 越南籍人士戶口名簿或居住證明文件影本 1 份
11. 越南籍人士護照、簽證、相關出入境紀錄影本（對於曾經赴台者）
12. 提前解約證明(對於提前解約者)
13. 切結書
14. 聲明書
15. 國人單身證明影本 1 份
16. 其他:視個案情形要求提供

\*謹註:上述文件之正本如國人護照、越南籍人士之身分證、護照、婚姻狀況證明書、出生證明、戶口名簿/居住證明文件、提前解約證明、...等，因核對完畢會當場退還故不須夾到文件裡。

## **Thứ tự sắp xếp hồ sơ xin xác nhận Giấy độc thân Đài Loan**

1. Tờ khai xin xác nhận giấy tờ A1
2. 1 bản phô tô Hộ chiếu của người Đài Loan và 1 bản phô tô CMND/CCCD của người Việt Nam, đính kèm ảnh 4x6 nền trắng của hai người
3. 1 bản chính Giấy độc thân của người Đài Loan
4. Tờ khai A2 (điền đầy đủ thông tin, ngày tháng và ký tên)
5. 1 bản phô tô Hộ chiếu, visa Việt Nam, dữ liệu xuất nhập cảnh của người Đài Loan
6. 1 bản phô tô CMND/CCCD của người Việt Nam, kết quả quét mã QR CCCD gắn chip (nếu có)
7. 1 bản phô tô Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân của người Việt Nam
8. 1 bản phô tô Giấy chứng tử của chồng/vợ cũ hoặc Giấy tờ li hôn (nếu người Việt Nam kết hôn lần thứ hai trở lên)
9. 1 bản phô tô Giấy khai sinh người Việt Nam
10. 1 bản phô tô Sổ hộ khẩu hoặc Giấy xác nhận thông tin cư trú của người Việt Nam
11. 1 bản phô tô Thẻ cư trú và hộ chiếu, visa Đài Loan, dữ liệu xuất nhập cảnh của người Việt Nam (nếu đã đi Đài Loan)
12. 1 bản phô tô Kết thúc hợp đồng lao động của người Việt Nam (nếu là lao động về trước thời hạn hợp đồng)
13. Giấy cam kết
14. Giấy tuyên thệ
15. 1 bản phô tô Giấy độc thân của người Đài Loan
16. Tùy theo tình hình cụ thể của từng hồ sơ, Văn phòng có thể yêu cầu cung cấp thêm các giấy tờ khác)

\*Chú ý: Bản gốc các giấy tờ trên, gồm: CMND/CCCD, Hộ chiếu, Giấy XNTTHN, Giấy khai sinh, Sổ hộ khẩu/ Giấy xác nhận thông tin cư trú, Giấy hợp đồng lao động... để riêng, không kẹp vào hồ sơ trên.